TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/DS - ST
Ngày: 29/4/2020
Vụ: Th - L 'Kiện đòi tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Văn Chung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Văn Long**

Bà **Võ Thị Thu Hòa**.

Thư ký phiên toà: Bà **Võ Thị Cúc Phương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án dân huyện Vĩnh Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2019/TLST - DS ngay 16 thang 9 nm 2019; về việc: "*Kiện đòi tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 3 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020/QĐST - DS ngày 03/4/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Hoàng Sỹ Th** - sinh năm 1935.

Trú tại: Khph 6, phường 1 Đ H, Quảng Trị. Có mặt

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Lê Đỗ Diệu Huyền** - Trợ giúp viên pháp lý.

Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt

- **Bị đơn:** Anh **Phạm Văn L** - sinh năm 1976

Trú tại: Thôn Lâm Cao, Vĩnh Lâm, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Chị **Vũ Thị B** - sinh 1966.

Trú tại: Thôn Tân Trang, Cam Thành, Cam Lộ, Quảng Trị. Có mặt

2.Chị **Nguyễn Thị Th** - sinh 1966

Trú tại: Xóm 4, Khe Sanh, Hướng Hóa, Quảng Trị. Có mặt

3.Ông **Hoàng Trọng Đ** - sinh 1962

Trú tại: Thôn Lâm Cao, Vĩnh Lâm, Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 9 năm 2019, các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa,nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 13,18 tháng 5 năm 2016 anh Phạm Văn L có nhận từ ông Hoàng Sỹ Th số tiền 200.000.0000đ để cùng nhau góp mua 9 ha rừng (Mỗi người 4.5ha) . Anh L chịu trách nhiệm đứng ra giao dịch và làm các thủ tục giấy tờ, sổ đỏ nếu không được thì sẽ lại toàn bộ số tiền trên. Tuy nhiên anh L đã không thực hiện được nên ông yêu cầu anh L trả lại số tiền 200.000.000đ và 17.000.000đ tiền cắt cành làm cỏ hai lần, nhưng đến nay anh L vẫn chưa trả. Nay ông yêu cầu anh L có nghĩa vụ hoàn trả

cho ông số tiền 217.000.000đ (Hai trăm mười bảy triệu đồng) Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án ông đã rút lại số tiền: 17.000.000đ chỉ yêu cầu anh L trả 200.000.000đ.

Phía bị đơn anh Phạm Văn L trình bày: Anh thừa nhận vào thời gian trên anh có viết giấy nhận tiền của ông Th 200.000.000đ để mua rừng, nhưng sau khi nhận tiền thì anh đã thực hiện được việc mua rừng nhưng chưa làm thủ tục sang tên được, ông Th sợ tuổi cao sức yếu thời gian thu hoạch rừng lâu, nên ông Th đã nhiều lần đòi lại số tiền đã góp, do đã đầu tư hết tiền vào việc mua rừng cùng với việc ông Th đòi gấp và liên tục, do thiếu tiền nên anh đã mượn tiền của chị Vũ Thị B ở Cam Thành, Cam Lộ số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) đến nhà ông Th trả vào ngày 13 tháng 9 năm 2017, chị B đứng ra viết giấy trả 100.000.000đ còn lại 100.00.000đ sẽ trả tiếp khi có thu hoạch bán rừng. Nhưng sau đó ông Th đòi tiền liên tục, đến cuối năm 2018 anh đã mượn của chị Nguyễn Thị Th ở Khe Sanh, Hướng Hóa 100.000.000đ về nhà ông Tha trả hết. Nay ông Th khởi kiện anh đòi lại số tiền như trên anh không đồng ý.

Phía người làm chứng: Chị Vũ Thị B và Chị Th đều thừa nhận lời khai của anh L trình bày đúng sự thật, chị B cho biết ngày 13/9/2017 lúc trả tiền tại nhà ông Th chị là người viết giấy trả nợ 100.000.000đ thay cho anh L và đưa ông Th cất giữ.

Ông Hoàng Trọng Đ trình bày: Ông và gia đình ông Th rất thân thiết vì trước đó con trai ông Th đi làm công cho ông, anh L là họ hàng thôn xóm, anh L và con ông Th kết nghĩa anh em vì vậy ông và anh L coi ông Th và gia đình ông Th như người nhà, ông không biết tại sao ông Th nộp đơn khởi anh L, còn nội dung bản ghi âm ngày 09/10/2018 ông nộp cho Tòa án là cuộc nói chuyện giữa ông và ông Th, do ông Th biết ông và anh L có mối quan hệ chú cháu nên nhiều lần điện thoại nhờ ông nói với anh L trả tiền lại cho ông Th, ông hỏi anh L thì anh L nói đã trả rồi và khi ông Th ra nhà anh L không gặp được anh L đã đến nhà ông, do bị điện thoại làm phiền nhiều lần nên ông đã ghi âm lại cuộc nói chuyện để có cơ sở nói lại với anh L trả hay chưa trả, vì vậy nên ông với có đoạn ghi âm đó.Trong đoạn ghi âm có đoạn ông Th nói *"...Tui tức tui nói rứa chứ 200 hắn trả rồi..."* để chứng minh lời trình bày của anh L, chị B, chị Th đã trả tiền cho ông Th là đúng thực tế.

Phía người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phía nguyên đơn không có yêu cầu giám định giọng nói của bản ghi âm nên căn cứ vào các chứng cứ có được cũng như lời khai của bị đơn, người làm chứng bà đề nghị HĐXX tuyên bản án thấu tình đạt lý và đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp kiện đòi tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, hiện bị đơn anh Phạm Văn L thường trú tại xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị và nguyên đơn ông Hoàng Sỹ Th có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Hoàng Sỹ Th khởi kiện yêu cầu anh Phạm Văn L trả 217.000.000 đồng (Hai trăm mười bảy triệu đồng) . Ông Th cho rằng anh L nhận tiền của ông để mua rừng và làm các thủ tục giấy tờ nhưng không thực hiện đúng cam kết. Do đó, ông Th khởi kiện đòi lại số tiền trên.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy; Ngày 13,18/5/2016, anh L có viết giấy nhận tiền từ ông Hoàng Sỹ Th số tiền 200.000.000đ để cùng góp vốn mua 9ha rừng (Mỗi người 4.5ha) anh L chịu trách nhiệm đứng ra giao dịch và làm thủ tục giấy tờ, tuy nhiên trong quá trình thực hiện cam kết anh L đã mua đủ số lượng rừng nhưng do thủ tục sang tên gặp khó khăn, ông Th do tuổi cao sức khỏe yếu sợ hùn vốn vào việc mua rừng không có hiệu quả, ông đã nhiều lần đòi anh L trả lại số tiền đã góp, nhưng do đã đầu tư hết tiền vào việc mua rừng và việc ông Th liên tục đòi tiền,anh L đã viết giấy hẹn ngày 28/8/2017 đến 10/9/2019 sẽ trả hết số tiền trên. Tuy nhiên do ông Th liên tục đòi tiền anh L đã mượn số tiền của Chị Vũ Thị B ở Cam Thành , Cam Lộ là 100.000.000đ trả cho ông Th vào ngày 13tháng 9 năm 2017 (Có giấy viết tay do chị B viết thay cho anh L hiện ông Th nộp tại tòa án) và mượn của chị Nguyễn Thị Th ở Khe Sanh, Hướng Hóa số tiền 100.000.000đ trả cho ông Th vào khoảng cuối năm 2018 trước ngày hẹn trả. Sự việc trên diễn ra đúng như lời trình bày của bị đơn và lời khai của người làm chứng, ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án có người làm chứng là ông Hoàng Trọng Đ đã trình bày và giao nộp cho Tòa án bản ghi âm cuộc nói chuyện giữa ông và ông Th có nội dung *"...Tui nói thật với anh nghe, lần đầu tui tức tui nói rứa chứ 200 tiền vốn hắn trả rồi..."* và cuộc điện thoại giữa ông Đ và bà B ngày 09/10/2018 để khẳng định có hay không việc anh L trả tiền cho ông Th.

Trong quá trình giải quyết vụ án công khai chứng cứ bản ghi âm ngày 20/4/2020 ông Th thừa nhận cuộc nói chuyện trong bản ghi âm đúng là giọng nói của mình đúng như lời trình bày của ông Đ, ông Th không có ý kiến gì và không yêu cầu giám định giọng nói (Có sự chứng kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn). Tại phiên tòa hôm, nay ông Th thừa nhận giọng nói là của ông nhưng không thừa nhận nội dung bản ghi âm trên và không có yêu cầu giám định giọng nói bản ghi âm và ông thừa nhận có giấy viết tay ngày 13/9/2017 ông đã nộp cho tòa án phù hợp với lời khai của người làm chứng và bị đơn. Nên căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật TTDS "*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"* và điều 91, 95 BLTTDS 2015. Do đó: Việc ông Hoàng Sỹ Th khởi kiện đòi lại số tiền 217.000.000 đồng (Đã rút 17.000.000đ) là không có căn cứ. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Sỹ Th.

[4] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐINH:

Căn cứ vào các Điều 5, Điều 6, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, 95 và các Điều 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiên của nguyên đơn ông Hoàng Sỹ Th đối với bị đơn anh Phạm Văn L về "Tranh chấp kiện đòi tài sản".

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Sỹ Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm (29/4/2020).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Qtrị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Chung